TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2019/HS-ST
Ngày 07-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Mãi - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H-bc, sinh năm 1971 tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp TT, xã ĐT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: không biết chữ (biết viết tên); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn K và bà Phạm Thị M (đã chết); vợ là Nguyễn Thị A và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 17-7-2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh *(có mặt).*

- *Người bào chữa cho bị cáo H-bc*: Cao Thị Tố Quyên. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Kiên Giang, *(có mặt).*

- *Bị hại*: Phạm Văn T-bh (P), sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp T, xã TT, huyện An Minh, Kiên Giang, *(có mặt).*

- *Người làm chứng*:

+ Lê Văn X-nlc1, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp Th, xã TT,

huyện An Minh, Kiên Giang; *(vắng mặt).*

+ Trần Thanh B-nlc2, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp T, xã TT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 09/5/2019 Nguyễn Văn H-bc cùng với Lê Văn Th đi nhậu về đến đoạn đường gần cầu Treo ngã ba Nông Trường thuộc ấp T, xã TT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thì gặp ông Phạm Văn T-bh. Lúc này H-bc nhớ lại ông T-bh nói mình lấy trộm điện thoại của ông Trần Thanh B-nlc2 nên H-bc rượt đánh ông T-bh được một đoạn thì H-bc bỏ về nhà. Khi về nhà do xe bị hư nên H-bc dẫn xe đến nhà Trần Thị P để sửa, trong lúc ngồi đợi sửa xe thì H-bc lấy trong cốp xe một ổ khóa vòng rồi nói với bà P là kiếm ông T-bh và ông B-nlc2 để đánh thì bà P khuyên ngăn nhưng không được nên bà P gọi điện thoại báo cho ông B-nlc2 biết là H-bc đang kiếm ông B-nlc2 với ông T-bh đánh nhau. Đến khoảng 16 giờ 45 phút tại nhà của ông Lê Văn X-nlc1 ở ấp Th, xã TT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang có tổ chức tiệc nhậu gồm có ông X-nlc1, ông T-bh và ông B-nlc2. Trong lúc ngồi nhậu thì H-bc cầm ổ khóa vòng đi đến, ông T-bh nhìn thấy nên bước xuống quay mặt đối diện với H-bc, ông T-bh chưa kịp nói gì thì H-bc cầm ổ khóa vòng đánh trúng vào mắt trái của ông T-bh, ông B-nlc2 chạy tới can ngăn thì bị H-bc dùng ổ khóa vòng đánh trúng vào đầu chân mày trái của ông B-nlc2. Sau đó được mọi người khuyên ngăn thì H-bc cầm ổ khóa vòng đi về nhà, còn ông T-bh được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu và điều trị.

Đến ngày 14/5/2019, Phạm Văn T-bh làm đơn yêu cầu giám định thương tích xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn H-bc về hành vi Cố ý gây thương tích và bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 387/KL-PY ngày 20/6/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Phạm Văn T-bh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vỡ nhãn cầu trái, đã được phẫu thuật khâu bảo tồn. Hiện tại còn sẹo nhãn cầu, kết mạc còn sung huyết, nhãn cầu xẹp và mất thị lực (thị lực sáng và tối dương tính).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 41% (Bốn mươi mốt phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có góc cạnh; Vật chứng gửi giám định (01 ổ khóa dạng khóa vòng dây cáp) là dạng vật tày có góc cạnh. Vật chứng gây thương tích phù hợp với vật chứng gửi giám định gây được thương tích trên.

4. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật tày có góc cạnh tác động trực tiếp vào nhãn cầu, hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong theo trục giải phẫu của cơ thể.

Đối với thương tích của ông Trần Thanh B-nlc2 do Nguyễn Văn H-bc dùng ổ khóa vòng đánh trúng vào đầu chân mày trái là vết thương nhẹ, không đáng kể. Ông B-nlc2 không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường dân sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng**:** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ:

01 (một) ổ khóa vòng (Dạng khóa vòng dây cáp) dài 62cm, phần đầu ổ khóa bằng kim loại màu xám dài 05cm, dạng hình trụ tròn đều, chu vi 5,6cm, trên thân ổ khóa có một lỗ khuyết hình tròn, đường kính 1,1cm, sâu 1,4cm để cài chốt khóa, đầu tận cùng của ổ khóa có rãnh tra chìa khóa dạng hình dấu "+", đầu còn lại được gắn chặt vào dây cáp, đầu tận cùng ổ khóa có các góc cạnh. Phần chốt khóa làm bằng kim loại màu xám dài 3,5 cm, một đầu được gắn chặt vào dây cáp, đầu còn lại được tạo thành dạng đầu cây đinh, hình tròn đường kính 0,9cm để cài vào rãnh khóa, phần chốt khóa có các góc cạnh. Phần dây cáp dài 53,5cm, dạng hình trụ tròn đều, chu vi 4,5cm, phần lõi bên trong làm bằng dây kim loại màu xám dạng dây cáp, phần vỏ bao bên ngoài làm bằng ống nhựa dẻo màu đỏ, một đầu dây cáp được gắn chặt vào ổ khóa, đầu còn lại được gắn chặt vào phần chốt khóa, phần dây cáp có bề mặt nhẵn, trơn láng.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSAM ngày 29/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Văn H-bc về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo H-bc phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 3 Điều

134, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H-bc từ 02 năm đến 03 năm tù; Bị cáo đã bồi thường cho bị hại đầy đủ số tiền thiệt hại; vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa, dạng khóa vòng dây cáp.

- Bị cáo H-bc thừa nhận bản thân thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về phần bồi thường đã bồi thường đầy đủ số tiền 50.000.000 đồng như bị hại yêu cầu.

- Người bào chữa: Thống nhất tội danh mà Kiểm sát viên kết luận. Xin HĐXX xem xét thêm các tình tiết: bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, đã tác động để gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên.

- Bị hại T-bh xác định đã được bồi thường đầy đủ số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm; yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại, trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H-bc khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Văn H-bc bực tức việc ông Phạm Văn T-bh nói lấy trộm điện thoại của ông Trần Thanh B-nlc2 nên khoảng 16 giờ 45 phút ngày 09/5/2019 H-bc cầm ổ khóa vòng đi tìm ông T-bh và ông B-nlc2 để đánh. Khi đi đến nhà ông Lê Văn X-nlc1 ở ấp Thạnh Thuận, xã TT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, thì gặp ông T-bh. Thấy ông T-bh đứng đối diện thì H-bc cầm ổ khóa đánh trúng vào

mắt trái của ông T-bh; theo kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 41%.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo H-bc có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; công cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là ổ khóa dạng ổ khóa vòng có dây cáp được xác định là hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 41% nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều này. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo H-bc phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã quyết tâm tìm đánh bị hại, mặc dù được mọi người can ngăn nhưng vẫn không dừng lại mà quyết tâm thực hiện đến cùng; khi gặp bị hại, bị cáo liền dùng hung khí tấn công bị hại làm cho bị hại không những bị tổn thương cơ thể mà còn gây hư hỏng một phần bộ phận cơ thể (mắt) không thể phục hồi. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại; bị hại đã có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên cho thấy, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo mang tính chất hung hăng nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thật sự ăn năn hối cải, hứa quyết tâm sửa chữa lỗi lầm đã gây ra nên HĐXX thống nhất về đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố và xét xử.

[7] Về trách nhiệm dân sự, bị hại T-bh yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số chi phí là 50.000.000 đồng, bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

[8] Về vật chứng, là 1 ổ khóa, loại khóa vòng đã qua sử dụng, thấy không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H-bc phạm tội "cố ý gây thương tích ".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H-bc 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam là ngày 17-7-2019.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo H-bc đã bồi thường đầy đủ cho ông T-bh (Phú) số tiền là 50.000.000đồng. Bị hại T-bh không yêu cầu bồi thường thêm.

3 - Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa vòng, loại khóa vòng dây cáp. (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 30-8-2019).

4- Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Văn H-bc chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5 - Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07-10-2019).

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công

Lê Chí Công